

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/2012/NQ-HĐND

Yên Lập, ngày 27 tháng 12 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

V/v nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Yên Lập năm 2013

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ban hành ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao chỉ tiêu, kế hoạch Nhà nước tỉnh Phú Thọ năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ về một số chủ trương, biện pháp điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh năm 2013;

Sau khi xem xét Tờ trình số: 843/TT-UBND ngày 21/12/2012 của UBND huyện Yên Lập về việc đề nghị Ban hành Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội huyện Yên Lập năm 2013; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và thảo luận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành thông qua báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2012, phương hướng, nhiệm vụ năm 2013 của UBND huyện. Hội đồng nhân dân huyện đề ra các mục tiêu, chỉ tiêu và các giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội của huyện năm 2013 như sau:

1. Mục tiêu chung: Tập trung mọi nguồn lực, khai thác có hiệu quả tiềm năng thế mạnh của huyện, phân đầu tốc độ tăng trưởng kinh tế từ 8,5% trở lên. Huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả nguồn lực cho đầu tư phát triển. Tổ chức triển khai thực hiện tốt 3 khâu đột phá: Đầu tư kết cấu hạ tầng; đào tạo nguồn nhân lực và phát triển kinh tế đồi rừng có hiệu quả. Chỉ đạo toàn diện các nhiệm vụ về phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng, đảm bảo phát triển bền vững tạo đà cho việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2013 - 2015. Chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội; bảo đảm an sinh xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Mục tiêu chủ yếu

* Chỉ tiêu kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (theo giá trị tăng thêm) từ 8,5% trở lên (giá trị tuyệt đối: 909 tỷ đồng). Trong đó: Giá trị tăng thêm ngành nông, lâm nghiệp tăng 5,9% trở lên; giá trị tăng thêm ngành công nghiệp - xây dựng tăng 15% trở lên; giá trị tăng thêm ngành dịch vụ tăng 11% trở lên.

- Tổng sản lượng lương thực (lúa + ngô): 37.535 tấn; Cây lúa diện tích 6.000 ha, năng suất bình quân 52,6 tạ/ha; sản lượng 31.600 tấn; Cây ngô diện tích 1.400 ha, trong đó: ngô đông 400 ha, năng suất bình quân 42,4 tạ/ha, sản lượng 5.935 tấn;

- Cây chè tổng diện tích 1.800 ha; diện tích cho sản phẩm 1.596 ha, năng suất bình quân 80 tạ/ha, sản lượng 12.768 tấn. Diện tích trồng mới, trồng lại: 75 ha;

- Chăn nuôi: Tổng đàn trâu 10.380 con; đàn bò 3.410 con, trong đó bò lai sinh 1.500 con; đàn lợn 65.500 con; đàn gia cầm 690 ngàn con.

- Diện tích nuôi trồng thủy sản 535 ha, sản lượng 1.310 tấn.

- Diện tích trồng rừng tập trung 945 ha; trồng cây phân tán 95 ngàn cây.

- Giá trị sản phẩm trên 1 ha canh tác (giá thực tế): 60,5 triệu đồng trở lên.

- Cơ cấu kinh tế (theo giá trị hàng hóa): Nông lâm nghiệp 58,27% (giảm 2,3%); công nghiệp - xây dựng 16,06% (tăng 0,9%); thương mại - dịch vụ 25,67% (tăng 1,4%);

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 32.850 triệu đồng;

- Tổng vốn đầu tư xã hội dự kiến 500 tỷ đồng trở lên;

* Chỉ tiêu về xã hội:

- Mức giảm tỷ suất sinh 0,25‰;

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 19% trở xuống;

- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo: 7,63% (Số hộ thoát nghèo trong năm: 1.624 hộ);

- Số lao động được giải quyết việc làm 1.210 người, trong đó giải quyết việc làm mới 810 người. Xuất khẩu lao động 150 người.

- Số trường học đạt chuẩn Quốc gia tăng thêm: 03 trường trở lên.

- Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn văn hóa: 82% trở lên (14 xã, thị trấn); khu dân cư đạt tiêu chuẩn khu dân cư văn hóa: 85% trở lên; hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa: 82% trở lên; cơ quan, đơn vị đạt TCVH: 99% trở lên.

* Chỉ tiêu về môi trường:

- Tỷ lệ hộ được dùng nước sạch hợp vệ sinh 68% trở lên;

- Độ che phủ rừng duy trì từ 68% trở lên.

* Chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới:

- Hoàn thiện tăng thêm 30 tiêu chí xây dựng nông thôn mới ở 16 xã.

3. Các giải pháp chủ yếu:

a) Về phát triển kinh tế.*1. Về nông lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới:*

Tập trung chỉ đạo sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản; thực hiện có hiệu quả chương trình nông lâm, nghiệp trọng điểm; đảm bảo diện tích cấy lúa 6.000 ha để đảm bảo an ninh lương thực; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, giống mới, giống có năng suất chất lượng cao, đẩy mạnh thâm canh và chế độ luân canh phù hợp, ứng dụng cơ giới hóa, công nghệ chế biến để tăng năng suất và hiệu quả đầu tư, tăng giá trị trên đơn vị diện tích. Duy trì tỷ lệ diện tích lúa lai khoảng 50%, ngô lai trên 98%. Mở rộng diện tích áp dụng kỹ thuật thâm canh lúa cải tiến (SRI) và gieo thẳng bằng giàn sạ. Lựa chọn mô hình giống mô có năng suất cao. Ổn định diện tích chè hiện có 1.760 ha và tăng cường đầu tư thâm canh để năng suất đạt từ 80 tạ/ha trở lên, tập trung trồng mới và trồng lại 75 ha chè lai giống mới có năng suất chất lượng cao (LDP1, LDP2), chè Sand tuyết ở Trung Sơn và Xuân Thủy.

Chỉ đạo các xã xây dựng các mô hình NLN - thủy sản, tập trung phát triển kinh tế đồi rừng, kinh tế trang trại, gia trại, kinh tế hộ tổng hợp và nhân rộng các mô hình có hiệu quả. Chỉ đạo phát triển làng nghề sinh vật cảnh tại thị trấn Yên Lập. Rà soát đánh giá kinh tế trang trại, gia trại, xây dựng mô hình kinh tế trang trại điển hình, ưu tiên phát triển theo quy mô trang trại, gắn với phát triển theo mô hình V-A-C kết hợp. Tiếp tục mở rộng mô hình nuôi lợn rừng lai 10 mô hình; bò đực lai sind 10 con; mô hình hình gà ri lai thả vườn 15 mô hình; nuôi hươu 5 mô hình. Khuyến khích phát triển chăn nuôi bò thịt, trâu thịt, lợn hướng nạc làm hàng hóa, hỗ trợ một phần kinh phí để chuyển đổi mục đích đất sang trồng cỏ phát triển chăn nuôi đàn bò thịt, đầu tư máy hái, đôn chè, giàn gieo xạ, máy bóc chế biến ngô, chè...

Đẩy mạnh công tác khuyến ngư, khuyến khích doanh nghiệp, hộ nông dân đầu tư phát triển nuôi thủy sản tập trung theo quy mô trang trại, gia trại thông qua dồn đổi ruộng đất, tăng thời gian cho thuê mặt nước nuôi thủy sản, ứng dụng các biện pháp kỹ thuật, mở rộng nuôi thâm canh, tập trung nuôi thả cá rô đồng đầu vuông, rô phi đơn tính, chép lai V1... Những diện tích lúa sâu trũng cấy lúa kém hiệu quả cần chuyển sang nuôi thủy sản để nâng cao giá trị thu nhập.

Rà soát xác định rõ đối tượng đất rừng để thực hiện trồng rừng thâm canh, trồng cây nguyên liệu giấy tập trung, trồng cây gỗ lớn, cây phân tán, cây có giá trị kinh tế cao, làm giàu rừng tự nhiên, chặt tỉa thưa nuôi dưỡng rừng trồng để khai thác chu kỳ 2.

Tiến hành đánh giá sơ kết các chương trình trọng điểm trong sản xuất NLN. Kinh tế HTX nông nghiệp, hợp tác xã dịch vụ, tổ hợp tác gắn với phát triển làng nghề (Làng nghề sinh vật cảnh thị trấn Yên Lập). Chủ động xây dựng các biện pháp phòng chống bão lũ, sạt lở đất, lũ quét.

Tập trung nguồn lực triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tập trung tuyên truyền, quán triệt các cấp, các ngành, đoàn thể, tạo phong trào thi đua “Chung sức xây dựng nông thôn mới”. Chỉ

đạo hoàn thành tăng thêm 30 chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới ở 16 xã, trong đó tập trung vào 3 xã điểm (Đồng Thịnh, Hưng Long, Lương Sơn).

2. Về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

Tập trung chỉ đạo, xử lý kịp thời khó khăn, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất kinh doanh phát huy hết năng lực hiện có hoặc đầu tư mở rộng quy mô, chú trọng thu hút các dự án mới đầu tư vào các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế của huyện tại cụm CN - TTCN Lương Sơn và các trung tâm cụm xã, tạo sự đột phá trong phát triển công nghiệp - TTCN năm 2013 và các năm tới. Khuyến khích các doanh nghiệp và tư nhân đầu tư các cơ sở sản xuất, chế biến các mặt hàng nông lâm sản và vật liệu xây dựng (chè, sắn, gỗ, chế biến gỗ, vật liệu xây dựng không nung, đá cát sỏi, đồ mộc gia dụng...), áp dụng công nghệ cao, công nghệ sạch nhằm tạo ra sản phẩm có chất lượng, giá trị gia tăng cao và phát triển theo hướng công nghiệp “xanh” thân thiện với môi trường.

3. Về các ngành dịch vụ:

Khuyến khích phát triển và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ, du lịch có lợi thế, phát triển siêu thị mini tại khu vực thị trấn và các trung tâm cụm xã. Tăng cường giới thiệu, quảng bá những sản phẩm đặc thù của địa phương thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ. Nâng cao chất lượng, tăng khối lượng và độ an toàn vận tải trên tất cả các loại hình vận tải. Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải để đầu tư xây dựng mới bến xe khách trung tâm huyện. Nâng cao chất lượng bưu chính viễn thông, đẩy mạnh phát triển Internet, điện thoại di động, điện thoại cố định trong các cơ quan, đơn vị và nhân dân. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vốn xây dựng và hình thành các loại hình dịch vụ: giới thiệu việc làm, tin học, y tế, thể dục thể thao, du lịch, tư vấn pháp luật, giống cây trồng vật nuôi... Tăng cường kiểm soát thị trường, giá cả, bảo đảm chất lượng và giá cả các mặt hàng thiết yếu và cân đối cung cầu hàng hóa.

4. Về đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển sự nghiệp giao thông:

Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển, tạo môi trường thuận lợi để thu hút nguồn vốn đầu tư tư nhân. Tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương, bộ ngành và của tỉnh để huy động các nguồn vốn đầu tư xây dựng các công trình, dự án trọng điểm giao thông, thủy lợi, y tế, văn hóa - xã hội khác và các chương trình, dự án phát triển nguồn nhân lực, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Huyện ủy và đề án của UBND huyện về phát triển kết cấu hạ tầng chủ yếu giai đoạn 2011 - 2015.

Năm 2013, bố trí vốn đầu tư tập trung, không dàn trải theo đúng các quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ. Tập trung bố trí vốn cho các dự án, công trình đã hoàn thành và đã bàn giao đưa vào sử dụng trong năm 2012 trở về trước nhưng còn nợ vốn. Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư được giao. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở trong việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư.

Tiếp tục hoàn thiện xây dựng một số dự án lớn trên địa bàn, như: hoàn thành đường tránh lũ, sơ tán dân huyện Yên Lập; khu xử lý rác thải thị trấn Yên Lập và các công trình, dự án trọng điểm. Đề nghị với UBND tỉnh xin chủ trương lập dự án kè, nắn suối chống sạt lở, thoát lũ dòng suối Đá Thờ - Hồ thủy điện. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành trong việc triển khai các thủ tục về thu hồi, giao đất, đền bù - GPMB xây dựng các công trình trên địa bàn huyện, hoàn thành xây dựng xong tuyến đường 313 (Yên Lập - Thanh Sơn) và hoàn thành xây dựng đường Ngọc Đồng, Ngọc Lập. Phối hợp tốt với các ngành của tỉnh và chỉ đạo các xã hoàn thành xây dựng cải tạo lưới điện sử dụng nguồn vốn tái thiết Đức và đầu tư nhà nước đến các khu hành chính chưa có điện lưới.

Đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn, phối hợp tốt với các Ban QLDA của tỉnh trong giải quyết những vướng mắc đền bù - GPMB để đẩy nhanh tiến độ xây dựng các tuyến đường giao thông do tỉnh triển khai trên địa bàn huyện. Chỉ đạo lồng ghép các chương trình, nguồn vốn để đẩy mạnh xây dựng các tuyến đường GTNT như đường liên thôn, xóm, đường ra đồng... bằng bê tông xi măng. Duy trì đảm bảo mạng lưới giao thông thông suốt.

5. Về thu, chi ngân sách nhà nước:

Thực hiện kịp thời chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết 13/NQ-CP của Chính phủ đảm bảo đúng đối tượng, đúng quy định. Tăng cường các biện pháp đôn đốc thu nợ và cưỡng chế nợ thuế, các khoản thu đạt thấp; kiểm tra chặt chẽ các khoản thu phân cấp cho cấp xã (các nguồn để lại, nguồn vượt thu). Phấn đấu dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2013 đạt so với kế hoạch giao.

Tăng cường công tác quản lý chi ngân sách Nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và khả năng cân đối nguồn lực giữa chi thường xuyên với chi đầu tư phát triển. Đảm bảo chi trả kịp thời các khoản chi theo chế độ chính sách quy định.

6. Về quan hệ sản xuất, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh:

Khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển, chú trọng phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ; củng cố quan hệ sản xuất trong nông nghiệp, xây dựng một số mô hình doanh nghiệp, hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp có hiệu quả để nhân rộng. Củng cố lại bộ máy hoạt động của các HTX, tạo điều kiện và địa điểm, nơi làm việc, phương tiện làm việc, quan tâm đào tạo đội ngũ cho cán bộ HTX, nhất là ban chủ nhiệm HTX và kế toán xã. Chú trọng cải thiện môi trường đầu tư, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin doanh nghiệp, hộ kinh doanh giữa các cơ quan quản lý nhà nước. Cải thiện môi trường đầu tư vào địa bàn huyện và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trên địa bàn nâng cao năng lực cạnh tranh với bên ngoài.

7. Về công tác quản lý tài nguyên và môi trường:

Thực hiện chặt chẽ việc thẩm định và đề nghị đánh giá tác động môi trường dự án đầu tư; chú trọng công tác quản lý môi trường, tài nguyên, khoáng sản đảm bảo phát triển bền vững; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện cam kết của doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh về xử lý chất thải, nước thải, phòng chống cháy nổ. Đề

xuất với UBND tỉnh giao xong 4.870,14 ha đất thu hồi của các nông, lâm trường để phát huy hiệu quả. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý đất đai (nhất là đất thô cư), tài nguyên nước, khoáng sản, xử lý chất thải, nước thải. Tập trung chỉ đạo, giải quyết những vấn đề còn vướng mắc về đất đai, khai thác khoáng sản; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tiếp tục xây dựng kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất ở những xã có điều kiện để tạo nguồn thu xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nông thôn mới và kế hoạch giao cấp đất từ dốc Đá Thờ vào cầu thủy điện.

8. Về khoa học và công nghệ:

Nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; gắn nghiên cứu với ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống. Tích cực triển khai ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp. Bảo vệ với Hội đồng khoa học tỉnh và UBND tỉnh để phê duyệt và tổ chức thực hiện 03 đề tài vào năm 2013, gồm: đề tài ứng dụng công nghệ sản xuất chè San tuyết; khôi phục phát triển sản xuất giải pháp phát huy một số lễ hội dân gian tiêu biểu dân tộc Mường huyện Yên Lập. Đẩy mạnh đăng ký thương hiệu sản phẩm, nhãn hiệu hàng hóa lúa nếp Gà gáy Mỹ Lung, chè San tuyết.

b) Về lĩnh vực xã hội

1. Về giáo dục, đào tạo và dạy nghề:

Tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và xã hội hóa. Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện ở các bậc học, quản lý chặt chẽ số lượng học sinh bỏ học, thôi học để có kế hoạch đào tạo nghề. Tập trung chỉ đạo hoàn thành chương trình tăng cường cơ sở vật chất, kiên cố hóa trường, lớp học và nhà ở công vụ giáo viên. Hoàn thành xây dựng 03 trường đạt chuẩn Quốc gia (Mầm non Ngọc Lập, Tiểu học Ngọc Đồng và THCS Phúc Khánh). Xây dựng kế hoạch đào tạo cán bộ các ngành theo Nghị quyết của Huyện ủy và đề án của UBND huyện về phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011 - 2015. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đẩy mạnh xã hội hóa trong giáo dục đào tạo và dạy nghề. Quan tâm bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn và lý luận chính trị cho đội ngũ giáo viên, cán bộ công chức theo quy định. Liên doanh, liên kết với các trường để mở các lớp đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, lớp thạc sĩ cho đội ngũ cán bộ.

2. Công tác y tế và dân số:

Chú trọng nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Quan tâm công tác đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác y tế, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị cho các trạm y tế, xây dựng trạm xá thị trấn Yên Lập, Đồng Thịnh, Phúc Khánh đảm bảo nhu cầu khám chữa bệnh của người dân. Có chính sách thu hút các bác sĩ giỏi về công tác tại huyện. Làm tốt công tác y tế dự phòng và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để dịch bệnh lớn xảy ra, phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh lây truyền qua thực phẩm. Quản lý chặt chẽ thị trường thuốc chữa bệnh

cho người và hành nghề y dược tư nhân. Tăng cường tuyên truyền vận động thực hiện công tác dân số - KHH gia đình; thực hiện tốt chương trình hành động quốc gia Vì trẻ em giai đoạn 2011 - 2015. Triển khai thực hiện Đề án phát triển y tế giai đoạn 2012 - 2015 và định hướng 2015 - 2010. Thực hiện tốt công tác chăm sóc trẻ em và công tác gia đình, coi trọng nâng cao chất lượng dân số, cân bằng giới tính khi sinh và giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên. Mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, từng bước thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân. Tiếp tục đề nghị đầu tư cơ sở vật chất và trang bị thiết bị cho các trạm y tế xã, thị trấn.

3. Về văn hóa thông tin, thể dục thể thao, phát thanh truyền hình và các lĩnh vực xã hội khác:

Đẩy mạnh phát triển và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thể thao, truyền thanh, truyền hình. Tích cực xây dựng tin, bài phát sóng và phối hợp tốt với Đài Phát thanh - truyền hình tỉnh để đưa tin, giới thiệu, quảng bá trên các lĩnh vực Chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh... Xây dựng trung tâm văn hóa - thể thao và du lịch huyện. Xúc tiến kêu gọi đầu tư xây dựng khu di tích lịch sử Minh Hòa và căn cứ Ngô Quang Bích. Tổ chức Đại hội thể dục thể thao năm 2013 gắn với ngày hội văn hóa dân tộc và gắn với kỷ niệm 65 năm ngày thành lập Đảng bộ huyện Yên Lập. Chú trọng phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng. Khơi dậy, phát huy và bảo tồn giá trị bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số. Đấu tranh, ngăn chặn kịp thời văn hóa phẩm không lành mạnh, các tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan. Đẩy mạnh cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn dân cư và các cơ quan xí nghiệp. Triển khai sâu rộng việc xây dựng và thực hiện về đạo đức lối sống trong cán bộ công chức, viên chức. Tích cực học tập và làm việc theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

4. Thực hiện tốt chính sách việc làm, giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội

Chú trọng tạo việc làm, gắn dạy nghề với giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động; đẩy mạnh xuất khẩu lao động. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, các chính sách dân tộc, tôn giáo, vùng ĐBKK, an toàn khu... Đẩy mạnh công tác xã hội hóa công tác giảm nghèo và cứu trợ xã hội; tiếp tục triển khai chương trình giảm nghèo bền vững thời kỳ 2011 - 2020; phấn đấu năm 2013 giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt 7,63%, giảm tỷ lệ hộ cận nghèo. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả đề án đào tạo nghề cho nông dân theo Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ, lựa chọn các mục tiêu, ngành nghề đào tạo nghề cho nông dân cho phù hợp với từng địa bàn và đào tạo, tập huấn cán bộ quản lý của các hợp tác xã.

c) Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020, nâng cao trách nhiệm, trình độ chuyên môn, đạo đức của đội ngũ cán bộ thực thi công vụ, tạo sự chuyển biến rõ rệt về thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và nhân dân. Nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Rà

soát điều chỉnh lại cơ cấu tổ chức, biên chế, các cơ quan hành chính Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp. Thực hiện luân chuyển cán bộ làm việc tại các bộ phận quản lý Tài chính, quản lý đất đai, quản lý dự án trong diện phải luân chuyển theo quy định.

Nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo đảm ổn định chính trị, xã hội. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đặc biệt trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý vốn, tài sản của Nhà nước; xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện pháp luật trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục quốc phòng; huấn luyện, diễn tập phòng thủ cấp xã và cụm xã năm 2013. Tập trung giải quyết những bức xúc về giải tỏa đền bù thu hồi đất, tai nạn giao thông, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Hội đồng nhân dân huyện giao:

- UBND huyện tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện Nghị quyết.
- Thường trực HĐND, các Ban và đại biểu HĐND huyện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện Yên Lập khóa XVIII, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 27 tháng 2 năm 2012.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Đinh Ngọc Thanh